

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đăng ký hoạt động của Ngân hàng chính sách xã hội; Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác không đăng ký và Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1994/QĐ-BTC ngày 27/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của tổ hợp tác không đăng ký thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1995/QĐ-BTC ngày 27/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1997/QĐ-BTC ngày 27/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực đăng ký hoạt

động của Ngân hàng Chính sách xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 778/TTr-STC ngày 30 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đăng ký hoạt động của Ngân hàng chính sách xã hội; Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác không đăng ký và Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính, cụ thể như sau:

1. Công bố 02 danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Đăng ký hoạt động của Ngân hàng chính sách xã hội.

(Có phụ lục I chi tiết kèm theo)

2. Sửa đổi, bổ sung 09 danh mục thủ tục hành chính, cụ thể như sau:

- Tại số thứ tự 32, 33, mục II, phần B - lĩnh vực Thành lập và hoạt động của của tổ hợp tác không đăng ký, phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 1609/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính.

- Tại số thứ tự 01, 02, mục A và số thứ tự 01, 02, 03, 04, 05 mục B - lĩnh vực Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh, phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1771/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới; Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính.

(Có phụ lục II chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC, Bộ Tư pháp (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, TTPVHCC, P. Cường.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Ngọc Hậu

Phụ lục I**Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Đăng ký hoạt động của ngân hàng chính sách thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính***(Ban hành kèm theo Quyết định số _____/QĐ-UBND ngày _____ tháng _____ năm _____ của Chủ tịch UBND tỉnh)*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký thay đổi nội dung, cập nhật, bổ sung thông tin, cấp lại giấy chứng nhận, hiệu đính thông tin đăng ký hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội, chi nhánh, phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội; đăng ký hoạt động lần đầu của chi nhánh, phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội.	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản đề nghị đăng ký	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính hoặc trên Dịch vụ công trực tuyến;	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Tài chính tại Trung tâm Phục vụ tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.	Không	- Nghị định số 06/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội; - Quyết định số 1997/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực đăng ký hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính; - Thông tư 106/2026/TT-BTC ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về đăng ký hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội.
2	Đăng ký chấm dứt hoạt động chi nhánh, phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản đề	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính hoặc trên	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Tài chính tại Trung tâm Phục	Không	- Nghị định số 06/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		nghe đăng ký	Dịch vụ công trực tuyến;	vụ tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.		hội; - Quyết định số 1997/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực đăng ký hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính; - Thông tư 106/2026/TT-BTC ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về đăng ký hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội.

Phụ lục II

Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác không đăng ký và Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh. Mã số: 1.001612	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: + Trực tiếp; + Qua dịch vụ bưu chính; + Dịch vụ công trực tuyến.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Tài chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.	- 50.000 đồng/lần cấp; - Miễn lệ phí đăng ký kinh doanh đối với Hộ kinh doanh thực hiện đăng ký thông qua dịch vụ công trực tuyến.	- Luật Doanh nghiệp 2020 và Luật Doanh nghiệp sửa đổi năm 2025; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						- Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh; - Quyết định số 1995/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 155/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh.
2	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh.	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Tài chính tại Trung tâm Phục	- 50.000 đồng/lần cấp; - Miễn lệ phí đăng ký kinh	- Luật Doanh nghiệp 2020 và Luật Doanh nghiệp sửa đổi năm 2025; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	Mã số: 2.000720	sơ hợp lệ.	những cách thức sau: + Trực tiếp; + Qua dịch vụ bưu chính; + Dịch vụ công trực tuyến.	vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.	doanh đối với Hộ kinh doanh thực hiện đăng ký thông qua dịch vụ công trực tuyến.	ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh; - Quyết định số 1995/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						<i>sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;</i> <i>- Nghị quyết số 155/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i>
3	Đăng ký tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh. Mã số: 1.001570	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: + Trực tiếp; + Qua dịch vụ bưu chính; + Dịch vụ công trực tuyến.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Tài chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.	Không	- Luật Doanh nghiệp 2020 và Luật Doanh nghiệp sửa đổi năm 2025; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh; - Quyết định số 1995/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 155/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						<i>nhân dân tỉnh.</i>
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, Cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Mã số: 2.000575	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: + Trực tiếp; + Qua dịch vụ bưu chính; + Dịch vụ công trực tuyến.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Tài chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.	- 50.000 đồng/lần cấp; - Miễn lệ phí đăng ký kinh doanh đối với Hộ kinh doanh thực hiện đăng ký thông qua dịch vụ công trực tuyến.	- Luật Doanh nghiệp 2020 và Luật Doanh nghiệp sửa đổi năm 2025; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh; - Quyết định số 1995/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 155/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh.
5	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh Mã số: 1.001266	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau:	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Tài chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;	Không	- Luật Doanh nghiệp 2020 và Luật Doanh nghiệp sửa đổi năm 2025; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			+ Trực tiếp; + Qua dịch vụ bưu chính; + Dịch vụ công trực tuyến.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.		vệ đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh; - Quyết định số 1995/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 155/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh.
6	Đăng ký cập nhật, bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh Mã số: 1.014034	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: + Trực tiếp; + Qua dịch vụ bưu chính; + Dịch vụ công trực tuyến.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Tài chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.	Không	- Luật Doanh nghiệp 2020 và Luật Doanh nghiệp sửa đổi năm 2025; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh; - Quyết định số 1995/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 155/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						<i>nhân dân tỉnh.</i>
7	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh Mã số: 1.014035	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: + Trực tiếp; + Qua dịch vụ bưu chính; + Dịch vụ công trực tuyến.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Tài chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.	Không	- Luật Doanh nghiệp 2020 và Luật Doanh nghiệp sửa đổi năm 2025; - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh; - Quyết định số 1995/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 155/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh.
8	Thông báo thành lập/thay đổi tổ hợp tác không đăng ký Mã số: 2.002226	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: + Trực tiếp;	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Tài chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính	Không	- Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13; - Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15; - Nghị định số 294/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ về tổ hợp tác;

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			+ Qua dịch vụ bưu chính; + Dịch vụ công trực tuyến.	công các xã, phường.		- Quyết định số 1994/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của tổ hợp tác không đăng ký thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.
9	Thông báo chấm dứt hoạt động tổ hợp tác không đăng ký. Mã số: 2.002228	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: + Trực tiếp; + Qua dịch vụ bưu chính; + Dịch vụ công trực tuyến.	- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Tài chính tại Trung tâm Phục vụ tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.	Không	- Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13; - Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15; - Nghị định số 294/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ về tổ hợp tác; - Quyết định số 1994/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của tổ hợp tác không đăng ký thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.

Ghi chú: Chữ in nghiêng là phần sửa đổi, bổ sung./.